## TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Công đoạn áp dụng: HOUSING Số PS: 4-OP-523-4-PS-014-0012 Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable) Tài liệu tham khảo: 4-OP-523

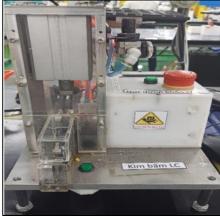
- I. Phạm vi áp dụng: Sản phẩm sử dụng vật tư LC có ống sấy (shrinkable)
- II. Máy móc, dụng cụ cần chuẩn bị:



Bấm khung "frame"



Tăm tre



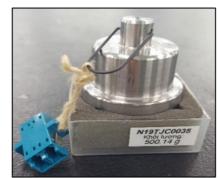
Kìm bấm LC



Jig gá sản phẩm khi heat



Máy heat



Quả cân 0.5Kg



Dụng cụ nhúng lò xo



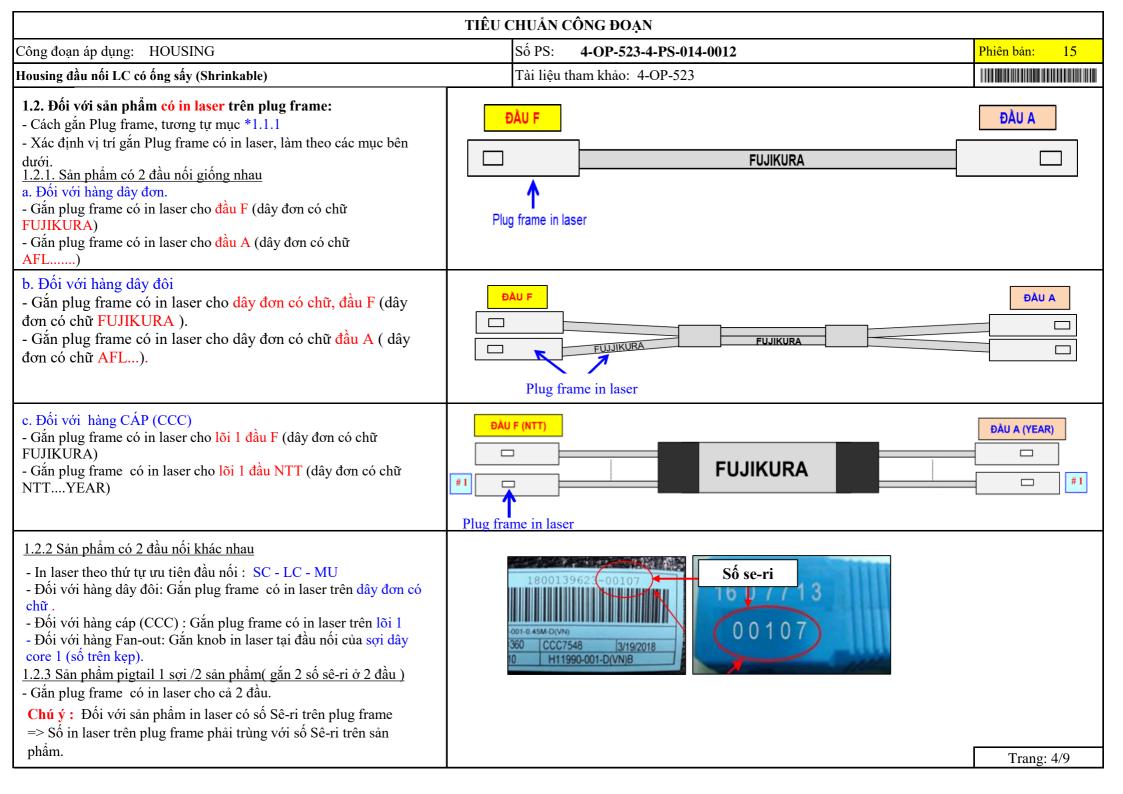
Dụng cụ kiểm tra chiều dài ferrule.



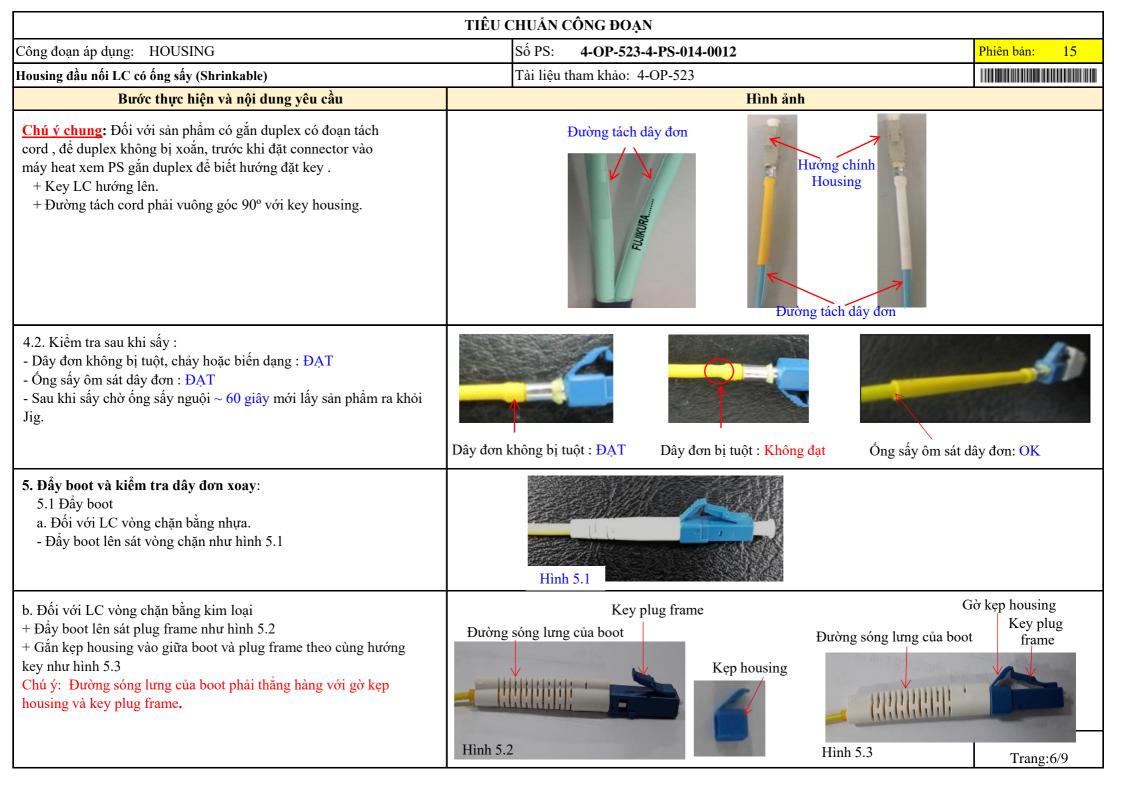
Gá kiểm tra hướng của Housing.

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN				
Công đoạn áp dụng: HOUSING	Số PS: <b>4-OP-523-4-PS-01</b>	Phiên bản: 15		
Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-523			
III. Nội dung:				
Bước thực hiện và nội dung yêu cầu		Hình ảnh		
Cách nhận diện đầu LC có ống heat trên nhãn vật tư để gắn frame  MCEADMOQO2 / WH_NOO9_03_  VTOO06 /Name: LC simplex ,2mm,white boot  Lot: 23000012345567	Key vòng chặn	Key plug frame		
No: 10/10 lan in 1 Exp date Issue date: 08/11/23 Q'ty: 4/4/4 Part: 4/4-8	Mặt ngang ferrule			
1.1. Đối với sản phẩm không in laser trên plug frame: 1.1.1 Đối với LC vòng chặn nhựa  + Đặt key vòng chặn, key plug frame và key ferrule cùng hướng với nhau. + Gắn vòng chặn, lò xo vào plug frame như hình. Chú ý: Kéo cord ra sau để cố định hướng key ferrule (key ferrule không bị xoay) trong quá trình lắp Plug Frame.	kéo cord về phía sa	Key plug frame  Hình minh họa cho LC duplex		
<ul> <li>Chú ý: <ul> <li>Đối với LC đã gắn plug frame sẵn thì không gắn plug frame ở trạm housing.</li> <li>Đối với hàng MTC và hàng có chọn key thì key trên ferrule có dấu mark trên ferrule.</li> </ul> </li> </ul>	Key vòng chặn  Key plug fra  Dấu đã đánh trên ferrule	ame	Trang: 2/9	

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN				
Công đoạn áp dụng: HOUSING	Số PS: <b>4-OP-523-4-PS-014-0012</b>	Phiên bản: 15		
Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-523			
Bước thực hiện và nội dung yêu cầu	Hình ảnh			
<ul> <li>+ Kiểm tra sau khi gắn Plug frame vào vòng chặn:</li> <li>1. Nghe tiếng "tách" sau khi gắn Plug frame.</li> <li>2. Không có khoảng hở giữa vòng chặn và Plug frame.</li> <li>3. Thấy được gờ của vòng chặn tại cửa sổ của Plug frame và không bị biến dạng.</li> <li>4. Nhìn thấy khóa gờ 1 vòng chặn và gờ 2 vòng chặn nằm dưới:</li> <li>Dat.</li> <li>*Các trường hợp NG:</li> <li>1. Không nghe thấy tiếng " tách " sau khi gắn Plug frame.</li> <li>2. Có khoảng hở giữa vòng chặn và Plug frame.</li> <li>3. Không thấy được gờ hoặc khóa gờ cửa sổ bị biến dạng.</li> </ul>	Không hở  Khóa gờ 1 vòng chặn  Gờ 2 vòng chặn nằm dưới : Đạt  Không	Có khoảng hở thấy khóa gờ hoặc khóa gờ ra số bị biến dạng: NG		
1.1.2 Đối với LC vòng chặn bằng kim loại.  + Đẩy vòng chặn, lò xo vào plug frame vào kiềm bấm frame như hình và bấm frame.	Bộ LC bấm plug frame			
	Mặt vát của vòng chặn cùng hướng với Key plug frame khi đặ  Key plug frame	it vao kiem.		
+ Kiểm tra sau khi bấm thấy vòng chặn và plug frame đúng hướng và khớp vào nhau: Đạt	Bấm đến khi Gờ vòng chặn nằm đúng vị trí  Kevlar: 7~9 mm	như hình  Trang: 3/9		



TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN				
Công đoạn áp dụng: HOUSING	Số PS: <b>4-OP-523-4-PS-014-0012</b>	Phiên bản: 15		
Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-523			
Bước thực hiện và nội dung yêu cầu	Hình ảnh			
<ul> <li>2. Đẩy ống shinkable</li> <li>Chải đều kevlar xung quanh đuôi vòng chặn như hình.</li> <li>Đẩy ống shrinkable lên sát đuôi vòng chặn .</li> <li>Chú ý:</li> <li>+ Đoạn kevlar ló ra ngoài như hình.</li> <li>+ Không vuốt dây đơn trước khi bấm kiềm.</li> </ul>	Kevlar phải ló ra ngoài và ≤ 1mm : Đạt			
<ul> <li>3. Bấm crimping.</li> <li>Đặt ống shrinkable vào kiềm bấm và bấm ở vị trí mỏ kiềm được mở.</li> <li>Vị trí mỏ kiềm bị che lại thì không được sử dụng.</li> <li>Kiểm tra crimping sau khi bấm không bị méo, bể: ĐẠT</li> <li>Nếu crimping bị méo, bể thì ngưng sử dụng kiềm và báo cấp trên xử lý.</li> </ul>	Mỏ kiềm bị Mỏ kiềm che lại được mở Khớp vào rãnh của kiềm bấm .	OK NG		
<ul> <li>4. Sấy (heat) ống shinkable</li> <li>4.1. Đặt ống shrinkable vào máy sấy</li> <li>4.1.1. Đối với máy heat gia nhiệt ở 2 bên có 12 rãnh:</li> <li>Thời gian heat 120 giây , nhiệt độ 130 ± 5°C.</li> <li>Cord 1.7 thời gian heat 130 giây , nhiệt độ 140 ± 5°C.</li> <li>Đặt connector LC vào rãnh Jig như hình:</li> </ul>				
<ul> <li>4.1.2. Đối với máy heat gia nhiệt ở 2 bên có 24 rãnh:</li> <li>Thời gian heat 110 giây, nhiệt độ 140 ± 5°C.</li> <li>Đặt connector LC vào rãnh Jig như hình:</li> </ul>	170mm 130mm	Trang: 5/9		
		Trang: 5/9		



TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN				
Công đoạn áp dụng: HOUSING	Số PS: <b>4-OP-523-4-PS-014-0012</b>	Phiên bản: 15		
Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-523			
Bước thực hiện và nội dung yêu cầu	Hình ảnh	•		
5.2 Kiểm tra dây đơn xoay:  - Tay cầm dây đơn cách vị trí ống sấy ~30mm từ đuôi boot.  - Xoay đầu nối 90° về 2 hướng, thả tay xoay đầu nối ra, nếu đầu nối trả về vị trí ban đầu: ĐẠT	30mm xoay 90°			
<ul> <li>6. Pull test:</li> <li>- Pull test 3 mẫu / 1 lần, 2 lần / 1 ca</li> <li>- Kết nối đầu nối LC qua khớp nối với quả cân 0.5kg tay cầm boot chờ trong 3 giây.</li> <li>- Nếu boot không bị tuột -&gt; ĐẠT.</li> <li>- Nếu boot bị tuột phải báo cấp trên xử lý.</li> </ul>				
7. Kiểm lò xo đầu LC: - Nhấn thả 3 lần, lò xo dịch chuyển nhẹ nhàng, Ferrule không bị kẹt, không hụt : ĐẠT.		et, hụt: không đạt.  ng bị kẹt, không hụt: đạt.		
8. Kiểm tra chiều dài ferrule.  - Đặt sản phẩm vào bản mẫu, ferrule nằm ngoài vùng màu đen: ĐẠT  - Ferrule nằm trong vùng màu đen: KHÔNG ĐẠT	Ferrule nằm ngoài vùng màu đen: ĐẠ	T		

Ferrule nằm trong vùng màu đen: KHÔNG ĐẠT

Trang: 7/9

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN				
Công đoạn áp dụng: HOUSING	Số PS: <b>4-OP-523-4-PS-014-0012</b>	Phiên bản: 15		
Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-523			
Bước thực hiện và nội dung yêu cầu	Hình ảnh			
9. Kiểm tra độ chêch lệch giữa 2 đầu nối đối với hàng dây đôi.  + Đối với sản phẩm có plug frame đôi ( DXLC ) : L < 5mm : ĐẠT  + Đối với sản phẩm không có plug frame đôi : L < 20mm : ĐẠT				
10. Đối với sản phẩm gắn cái kẹp đôi ( DXLC ) Gắn cái kẹp kín:  - Tham khảo PS riêng cho từng mã để biết hướng gắn.  - Đẩy cái kẹp gắn với vòng chặn, gờ vòng chặn nằm dưới như hình.	Gờ vòng chặn nằm dưới			
11. Đối với sản phẩm gắn cái kẹp đôi ( DXLC ) Gắn cái kẹp hở:  * Nhóm 1:  - Đặt đầu nối vào cái kẹp như hình.  Chú ý: hướng gắn chữ A, B trên cái kẹp phải tương ứng với màu ống shrinkable. (Xem PS housing riêng cho từng mã).  - Gấp 2 cánh của cái kẹp sao cho 2 rãnh trên cái kẹp khớp vào gờ trên vòng chặn.  - Kiểm tra cái kẹp được gắn chặt , vết gấp không bị gãy : Đạt		ên cái kẹp khớp ng chặn: ĐẠT		
* Nhóm 2:  - Đặt đầu nối vào cái kẹp như hình.  Chú ý: hướng gắn chữ A, B trên cái kẹp phải tương ứng với màu ống shrinkable (Xem PS housing riêng cho từng mã).  - Kiểm tra cái kẹp được gắn chặt, đẩy boot lên.	Cái kẹp hở màu trắng	Trang: 8/9		

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN				
Công đoạn áp dụng: HOUSING	Số PS: <b>4-OP-523-4-PS-014-0012</b>	Phiên bản: 15		
Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)	Tài liệu tham khảo: 4-OP-523			
Bước thực hiện và nội dung yêu cầu	Hình ảnh			
12. Kiểm tra hướng key housing 1  - Dùng đồ gá kiểm tra hướng key của Housing 1 như hình, đèn xanh sáng và nghe tiếng bíp : ĐẠT	THE STATE OF THE PARTY OF THE P			
13. Kiểm tra sau housing:	Good NG  Kiểm tra độ nghiêng của ferrule & Plug Frame.  Kiểm tra bề mặt dơ ,dính tạp chất dễ nhìn	thấy: <mark>NG</mark>		
	Stopring  Cửa sổ PLug Frame có gờ  Chú ý lỗi hở  Gờ bị biến dạng: NG.  - Nếu Plug Frame và stopring bị hở <1mm	Gờ được gài chặt: OK.		
14. Kiểm tra sản phẩm phải có in laser:	nhưng kéo không bị tuột: OK			

- \* Kiểm tra lại laser sau khi gắn Plug frame bởi một nhân viên khác.
  - Kiểm tra sản phẩm in trên **dây đơn** phải có in laser trước khi giao qua công đoạn tiếp theo.
- Kiểm tra sản phẩm in trên Plug frame phải có in laser theo đúng vị trí và nội dung yêu cầu trước khi giao qua công đoạn tiếp theo.
- Nếu sản phẩm không được in laser thì chuyển sang công đoạn laser.
- Đối với sản phẩm không có in laser (ECS không có công đoạn laser) thì không cần kiểm tra laser.

Trang: 9/9

## TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

Số PS: Công đoạn áp dụng: HOUSING Phiên bản: 15 4-OP-523-4-PS-014-0012 

Housing đầu nối LC có ống sấy (Shrinkable)

Tài liệu tham khảo: 4-OP-523

## Lịch sử soát xét/xem lại

				Nội dung thay đổi	T / 3	Người
Ngày	Người phụ trách	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung mới	- Lý do	yêu cầu
23/10/2024	Anh	15	-	Thêm mục 13. Kiểm tra sau housing:	Theo 4M: 4-Pr-007-4-Fo-0007-9-RC-0010.	Tân NDD
25/6/2024	Châu	14	-	Mục 8: Đổi hình minh họa Đạt/ Không đạt	Hình minh họa rõ hơn=> OP dễ hiểu.	Tân NDD
20/6/2024	Châu	13	-	Mục chuẩn bị dụng cụ và mục 8: Đổi Jig đo chiều dài ferrule.	Cải tiến Jig => OP dễ nhận dạng vùng Đạt/ Không đạt.	Tân NDD
6/3/2024	Châu	12	-	Mục 8: Cập nhật hình Jig kiểm tra chiều dài ferrule	Ngăn ngừa lỗi: ferrule bị hụt (bị lệch key) sau khi lắp. Tham khảo nội dung CAPA#CAPA- CNC-24-008	Châu
31/5/2024	Châu	11	-	Mục 7: Cập nhật hình ảnh tool kiểm lò xo mới, có dẫn hướng để ngăn ngừa lỗi ferrule bị lệch key do bị xoay khi nhún.	Ngăn ngừa lỗi: ferrule bị hụt (bị lệch key) sau khi lắp. Tham khảo nội dung CAPA#CAPA- CNC-24-008	Châu
16/4/2024	Châu	10	-	1. Mục 1.1.1 : Làm rõ thao tác: "Kéo cord ra sau để cố định hướng key ferrule (key ferrule không bị dịch chuyển) trong quá trình lắp Plug Frame."  2. Mục 7: Thêm hình Ferrule bị hụt: không đạt & hình ferrule không bị kẹt, hụt: đạt	Làm rõ thao tác, nội dung dễ hiểu cho Operator.	Châu
16/4/2024	Châu	9	-	<ol> <li>Mục 1.1.1 Thêm nội dung và hình ảnh: Kéo cord nhẹ nhàng về phía sau để ferrule chạm vào stopring trước khi lắp Plug frame.</li> <li>Mục 7: Thêm nội dung và hình ảnh: Chú ý: di chuyển connector thẳng khi kiểm.</li> </ol>	Ngăn ngừa lỗi: ferrule bị hụt (bị lệch key) sau khi lắp. Tham khảo nội dung CAPA#CAPA- CNC-24-008	Châu